SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ AN; Thời gian ký: 2026-11-05T16:39:30+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ AN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 6745/KH-UBND	*Phú An, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Phát động thi đua chuyên đề "Đẩy nhanh chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trong giáo dục trên nền tảng trí tuệ nhân tạo"

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 23 tháng 4 năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 368/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 25/2026/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 368/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng;

Thực hiện Kế hoạch số 8157/KH-SGDĐT, ngày 26/10/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thi đua chuyên đề "Đẩy nhanh chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trong giáo dục trên nền tảng trí tuệ nhân tạo";

Ủy ban nhân dân xã Phú An xây dựng kế hoạch phát động thi đua chuyên đề "Đẩy nhanh chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trong giáo dục trên nền tảng trí tuệ nhân tạo", cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy sức mạnh của các trường trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức, nhân viên, người lao động, học sinh, sinh viên về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, sự cần thiết của việc phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số.

- Khuyến khích, khơi dậy động lực, ý chí tự thân, chủ động, sáng tạo của mỗi cá nhân các đơn vị trường học tích cực tham gia với những hành động và việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả trong Phong trào thi đua.

- Phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của ngành.

- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong toàn ngành giáo dục; tăng cường ứng dụng nền tảng trí tuệ nhân tạo AI trong quản lý, giảng dạy, học tập, tìm kiếm

dự án khả thi đưa vào thực tiễn đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu của thời đại số.

- Mang đến một môi trường trải nghiệm sáng tạo, nơi các ý tưởng giáo dục ứng dụng AI được hình thành, thử nghiệm và lan tỏa.

- Gắn kết giáo viên, học sinh, phụ huynh, nhà khoa học và doanh nghiệp công nghệ, góp phần hình thành hệ sinh thái giáo dục thông minh dựa trên AI.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng trong toàn ngành với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, có tiêu chí rõ ràng, cụ thể phù hợp tình hình thực tiễn của từng đơn vị. Phát huy được sáng kiến, sáng tạo của tập thể, cá nhân trong ngành Giáo dục.

- Hiệu trưởng chỉ đạo và tổ chức thực hiện phong trào thi đua thường xuyên, liên tục, có đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết kịp thời; phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để phát huy và chia sẻ các sáng kiến, kinh nghiệm hay, nhân rộng các mô hình, cách làm sáng tạo trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; công nhận, biểu dương, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua và các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

I. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THI ĐUA

1. Nội dung thi đua

1.1. Chuyển đổi số trong công tác quản lý

- Ứng dụng các giải pháp công nghệ số (AI, Big Data, IoT, phần mềm quản lý học sinh...) trong công tác quản lý, điều hành và giảng dạy.

- Ứng dụng giải pháp số hóa quy trình hành chính và báo cáo nhằm tối ưu hóa công tác quản lý nhà trường.

1.2. Chuyển đổi số trong dạy học

- Nâng cao chất lượng giảng dạy, tích hợp AI hỗ trợ: Soạn giáo án tự động, gợi ý câu hỏi, tạo đề kiểm tra, đánh giá và quản trị nhà trường. Cá nhân hóa lộ trình học tập theo năng lực học sinh và tạo môi trường học tập tương tác, sáng tạo.

- Triển khai lớp học thông minh, kho học liệu số tương tác AI.

- Khuyến khích giáo viên phát triển bài giảng số và học liệu mở.

1.3. Chuyển đổi số trong kiểm tra, đánh giá

- Đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá, đảm bảo tính khách quan, chính xác và hiệu quả. Ứng dụng AI để tự động phân tích dữ liệu điểm, năng lực học sinh.

- Gợi ý biện pháp hỗ trợ học sinh yếu, phát hiện năng khiếu nổi trội.

- Sử dụng các bài thi, kiểm tra online có giám sát AI.

1.4. Phát triển năng lực số cho đội ngũ

- Nâng cao năng lực số, kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin và tư duy ứng dụng công nghệ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; phấn đấu 100% giáo viên được cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận năng lực số theo quy định trong thời gian thực hiện phong trào thi đua.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng số, ứng dụng AI trong quản lý, giảng dạy và giáo dục học sinh, bảo đảm an toàn thông tin trên môi trường số.

- Thành lập, duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Câu lạc bộ chuyển đổi số tại các trường, tạo môi trường chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm và thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong hoạt động giáo dục.

1.5. Truyền thông và lan tỏa

- Đẩy mạnh tuyên truyền, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình hay, cách làm hiệu quả về chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ chuyển đổi số theo kế hoạch.

- Phát hiện, biểu dương, giới thiệu và nhân rộng các tập thể, cá nhân có sáng kiến, sản phẩm và mô hình ứng dụng AI hiệu quả trong quản lý, giảng dạy và giáo dục.

2. Đối tượng thi đua: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã.

3. Thời gian thi đua:

- Trong năm học 2026 - 2027.

- Thời gian lập hồ sơ, thủ tục khen thưởng: Cuối tháng 5/2027.

II. TIÊU CHUẨN THI ĐUA; HÌNH THỨC, SỐ LƯỢNG KHEN THƯỞNG; HỒ SƠ THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

1.1. Chuyển đổi số trong công tác quản lý:

- Hiệu quả ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý: Tính chính xác và kịp thời của báo cáo được tự động hóa và tối ưu hóa nhờ ứng dụng các giải pháp công nghệ số trong công tác quản lý, điều hành và giảng dạy.

- Năng lực quản trị số: Mức độ tham gia và kết quả của các khóa tập huấn về an toàn dữ liệu, quản trị số. Khả năng ứng dụng công cụ phân tích dữ liệu, đánh giá năng lực để đưa ra quyết định.

1.2. Chuyển đổi số trong dạy học:

- Ứng dụng AI trong soạn giảng: Số lượng giáo án, câu hỏi, đề kiểm tra được AI hỗ trợ soạn thảo và mức độ hài lòng của giáo viên về chất lượng. Mức độ sáng tạo, đổi mới trong các bài giảng được hỗ trợ bởi AI.

- Cá nhân hóa lộ trình học tập: Số lượng học sinh có lộ trình học tập cá nhân hóa được thiết lập và theo dõi. Sự tiến bộ rõ rệt của học sinh trong học tập nhờ lộ trình cá nhân hóa.

- Lớp học thông minh và học liệu số: Mức độ tương tác của học sinh trong lớp học thông minh. Số lượng và chất lượng học liệu số được phát triển, chia sẻ. Tỷ lệ giáo viên khuyến khích và hỗ trợ học sinh phát triển bài giảng số, học liệu mở.

1.3. Chuyển đổi số trong kiểm tra, đánh giá:

- Phân tích dữ liệu và hỗ trợ học sinh: Tính kịp thời và chính xác của việc phân tích dữ liệu điểm, năng lực học sinh. Hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ học sinh yếu, phát hiện năng khiếu dựa trên gợi ý của AI.

- Thi, kiểm tra online: Số lượng và tỷ lệ các bài thi, kiểm tra được thực hiện online có giám sát AI. Tính khách quan, công bằng và hiệu quả của các bài kiểm tra online này. Mức độ hài lòng của giáo viên và học sinh về hình thức kiểm tra, đánh giá mới.

1.4. Phát triển năng lực số cho đội ngũ:

- Năng lực số của đội ngũ: Tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng số, kỹ năng ứng dụng AI và an toàn thông tin; tỷ lệ giáo viên được cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận năng lực số theo quy định.

- Công tác bồi dưỡng, tập huấn: Số lượng và chất lượng các lớp bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng số, ứng dụng AI trong quản lý, giảng dạy và giáo dục học sinh, an toàn thông tin; tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên tham gia và hoàn thành các khóa bồi dưỡng; kết quả đánh giá sau bồi dưỡng.

- Hoạt động Câu lạc bộ chuyển đổi số: Số lượng câu lạc bộ được thành lập; tỷ lệ câu lạc bộ duy trì hoạt động thường xuyên; số lượng, chất lượng các buổi sinh hoạt, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm; hiệu quả ứng dụng các giải pháp số và mức độ lan tỏa trong hoạt động quản lý, giảng dạy và giáo dục.

1.5. Truyền thông và lan tỏa:

- Tổ chức hoạt động truyền thông: Kết quả tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ chuyển đổi số; số lượng người tham gia, chất lượng nội dung truyền thông và mức độ lan tỏa.

- Lan tỏa các mô hình, sản phẩm số: Số lượng và chất lượng bài viết, sản phẩm sáng tạo giáo dục, mô hình và câu chuyện thực tiễn về ứng dụng AI, chuyển đổi số được chia sẻ; hiệu quả phổ biến, nhân rộng các mô hình, giải pháp có giá trị.

2. Tiêu chí, hình thức, số lượng khen thưởng:

2.1. Tiêu chí:

- Đạt kết quả tốt ở ít nhất 3/5 nội dung thi đua theo kế hoạch; kết quả được xác định căn cứ vào các tiêu chí đánh giá tại mục III.1 và có minh chứng cụ thể về kết quả thực hiện.

- Có sáng kiến, giải pháp đổi mới, đột phá trong chuyển đổi số, mang lại hiệu quả thiết thực, có khả năng áp dụng và nhân rộng tại các đơn vị khác.

- Có tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng hiệu quả trí tuệ nhân tạo (AI) và các công cụ số trong công tác quản lý, giảng dạy và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đạt mức theo yêu cầu của kế hoạch; có minh chứng về kết quả và hiệu quả ứng dụng.

- Có mô hình chuyển đổi số được triển khai thực tế, mang lại hiệu quả rõ rệt trong công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục; có kết quả minh chứng và khả năng áp dụng tại các đơn vị khác.

- Thực hiện tốt các quy định về an toàn thông tin, an ninh mạng; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của viên chức trong bảo vệ dữ liệu và xây dựng văn hóa số trong đơn vị.

- Tổ chức phát động phong trào thi đua chuyển đổi số trong đơn vị; viên chức được phổ biến nội dung, tiêu chí thi đua và đăng ký tham gia theo quy định; có minh chứng về việc triển khai và kết quả thực hiện phong trào.

2.2. Hình thức khen thưởng: Giấy khen của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.3. Số lượng khen thưởng:

- Theo số lượng phân bổ của Cụm thi đua (phường, xã, đặc khu)[1]. UBND xã có thông báo sau.

- Việc xét khen thưởng cho các tập thể đạt thành tích xuất sắc tùy vào tình hình thực tiễn thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền.

3. Hồ sơ, thủ tục khen thưởng

- Tờ trình;

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng;

- Báo cáo thành tích của các tập thể đề nghị khen thưởng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Kế hoạch này, các trường học xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của việc thực hiện chuyên đề. Thường xuyên đánh giá kết quả thực hiện thông qua các buổi sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ,… Định kỳ báo báo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã *(thông qua Phòng Văn hóa – Xã hội)* lồng ghép trong báo cáo Sơ kết, tổng kết năm học 2026 – 2027.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội có nhiệm vụ tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua của các trường và đề xuất khen thưởng các trường đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

---

[1] *Mỗi cụm chọn 06 đơn vị (gồm 02 trường Trung học cơ sở; 02 trường Tiểu học và 02 trường Mầm non.*

Trên đây là kế hoạch phát động thi đua chuyên đề "Đẩy nhanh chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trong giáo dục trên nền tảng trí tuệ nhân tạo", đề nghị Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Các trường MN, MG,TH, THCS;
- Lãnh đạo Phòng VHXH;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ PHÚ T. NINH GIANG

Huỳnh Duy Phương